



BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH

PHẦN

I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2017

PHẦN

II

NHIỆM VỤ VÀ MỤC TIÊU NĂM 2018



PHẦN I: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NĂM 2017

- I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH
- II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH
- III. DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2017
- IV. KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2017
- V. CHẾ ĐỘ HĐQT, BAN KIỂM SOÁT



I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thuận lợi

- Lãi vay ngân hàng ổn định.
- Thị trường tiêu thụ vô bao tương đối ổn định.
- CBCNV đoàn kết, nhiều kinh nghiệm, Thiết bị công nghệ đồng bộ. (Năng suất thiết bị, thời gian huy động thiết bị đã được cải thiện)



I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Khó khăn

- Khách hàng yêu cầu thay đổi mẫu mã, chất lượng vỏ bao ngày càng cao, tỷ trọng vỏ bao dài tăng lên.
- Thị trường tiêu thụ trong VICEM giảm 25,4% so với năm 2016.
- Giá nguyên liệu chính nhựa PP tạo sợi tăng 10,9%; nhựa PP tráng màng tăng 3%; giấy kraft tăng 4%
- Khách hàng kéo dài thời gian thanh toán. Vốn huy động cho SXKD gặp khó khăn.



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các giải pháp chính thực hiện trong năm 2017

- + Đánh giá đúng các yếu tố khách quan, chủ quan đưa ra các giải pháp cụ thể nâng cao hiệu quả SXKD.
- + Sắp xếp lại lao động nâng cao năng lực bộ máy quản lý.
- + Đào tạo, đào tạo lại, nâng cao trình độ lý thuyết, tay nghề cho thợ vận hành thiết bị
- + Tập trung củng cố thiết bị, đề ra biện pháp quản lý, sửa chữa, khai thác thiết bị chính đạt công suất thiết kế .



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các giải pháp chính thực hiện trong năm 2017

- + Thực hiện tốt công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh (Thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật thấp hơn định mức HĐQT giao).
- + Tập trung tìm nhiều giải pháp để kiểm soát, nâng cao chất lượng sản phẩm,
- + Tập trung công tác thị trường tiêu thụ, tìm kiếm khách hàng mới, tăng sản lượng tiêu thụ. Chú trọng công tác dịch vụ sau bán hàng, chăm sóc khách hàng.



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

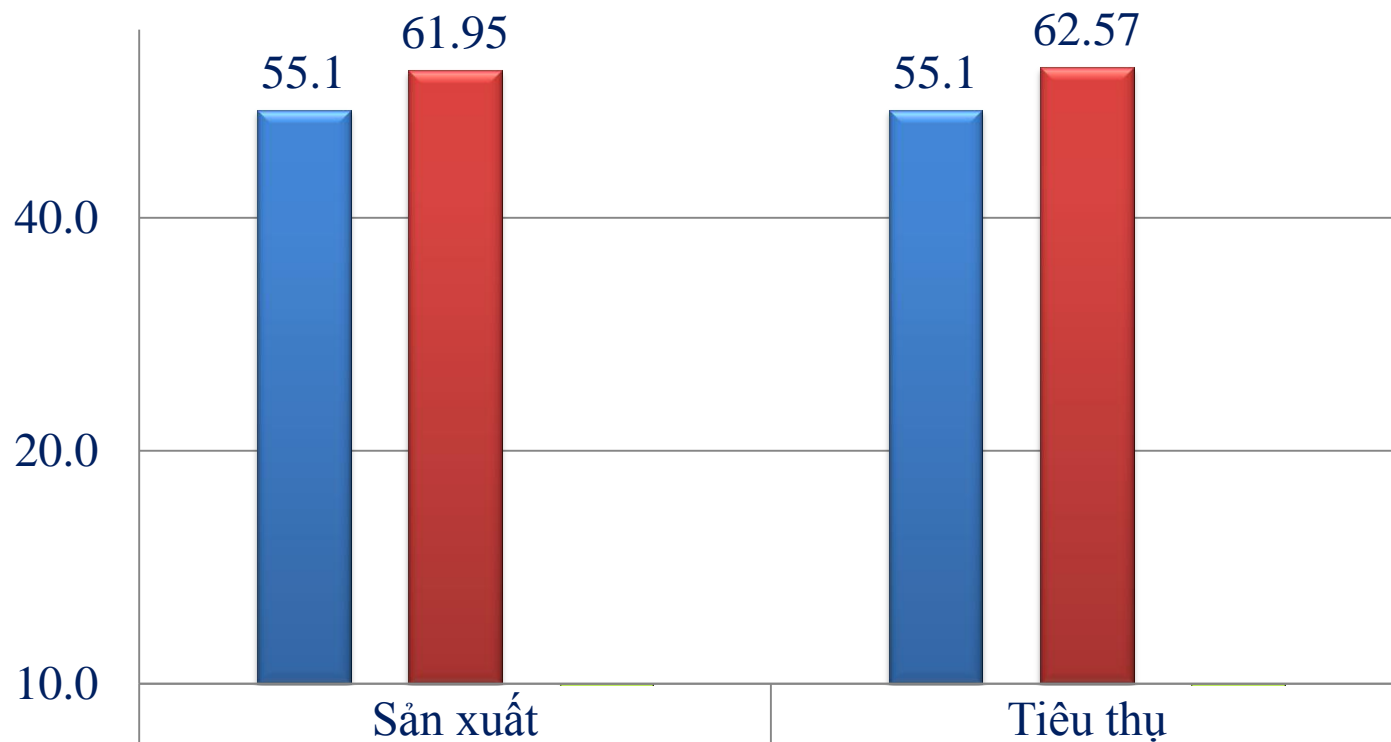
1. Các giải pháp chính thực hiện trong năm 2017

- + Công tác tài chính : Có nhiều giải pháp thu hồi công nợ, quản trị dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- +Nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật lao động, thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa doanh nghiệp.
- +Ổn định đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Đảm bảo công ăn việc làm, bình quân thu nhập trên 9 triệu đồng/người/ tháng, bằng năm 2016.



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Sản lượng: triệu vỏ

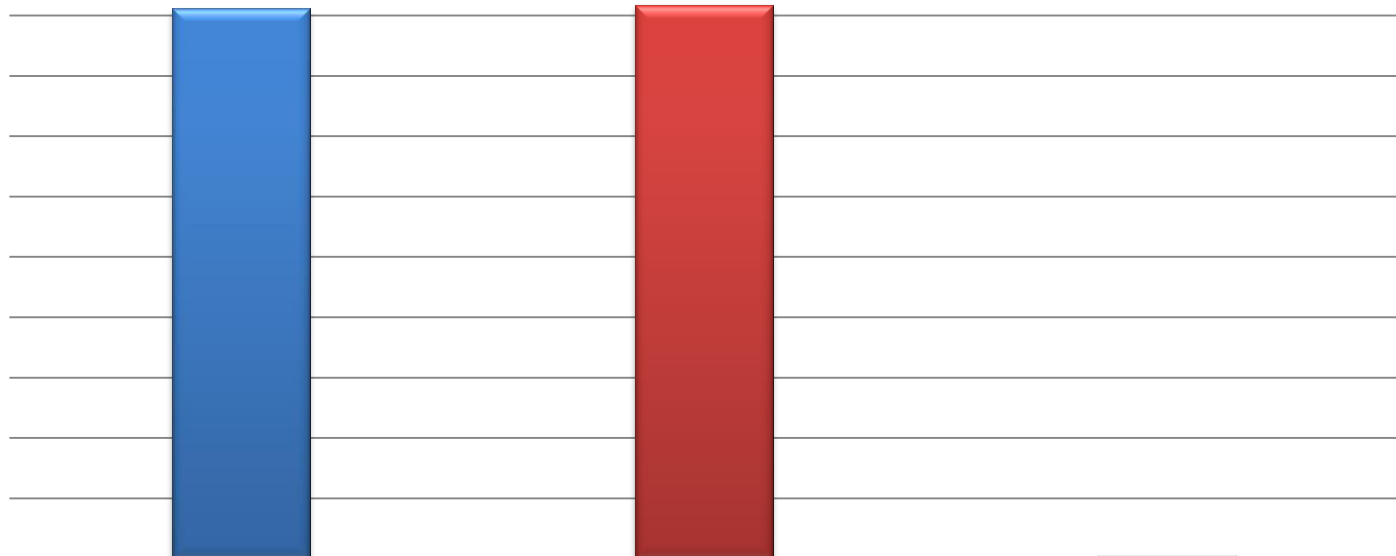


	Sản xuất	Tiêu thụ
■ Nghị quyết ĐHCĐ	55.1	55.1
■ Thực hiện năm 2017	61.95	62.57
■ % TH/NQ	112.43%	113.56%



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Doanh thu (Triệu đồng)

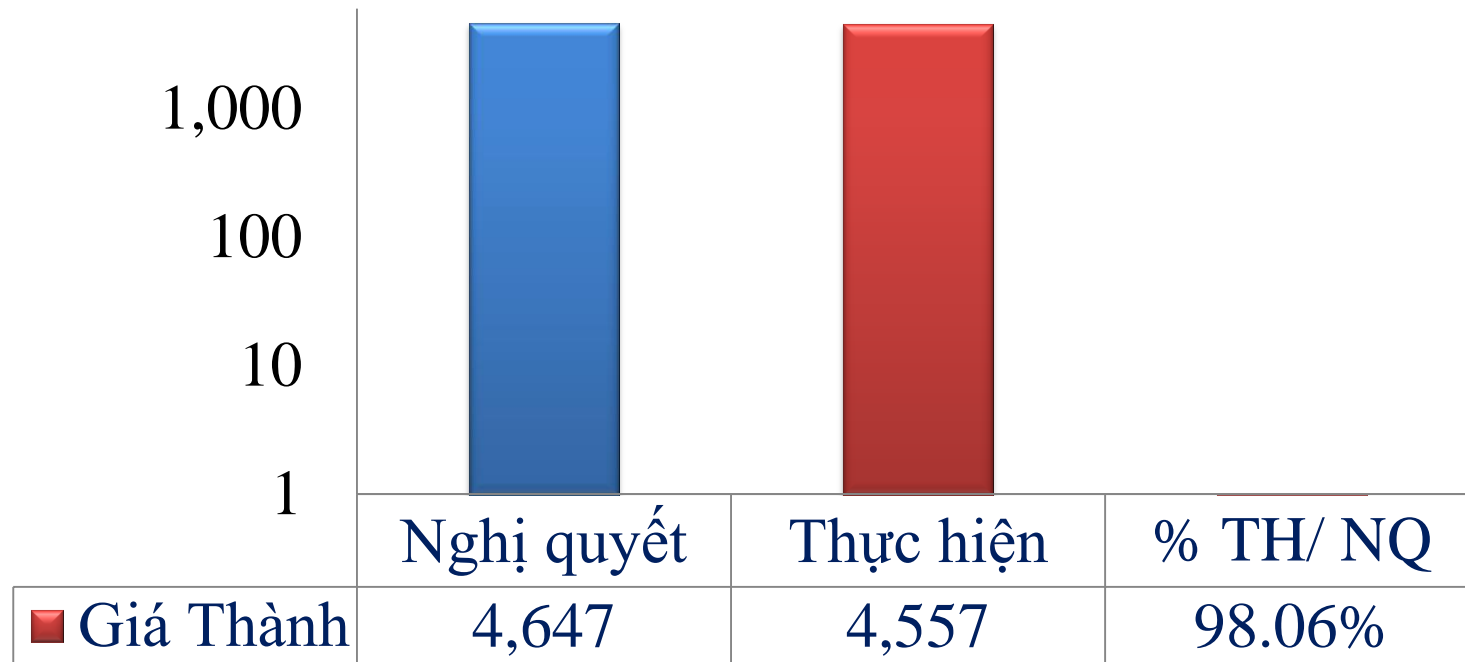


	Nghị quyết	Thực hiện	% TH/ NQ
■ Doanh thu	310,755	333,444	107.3%



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

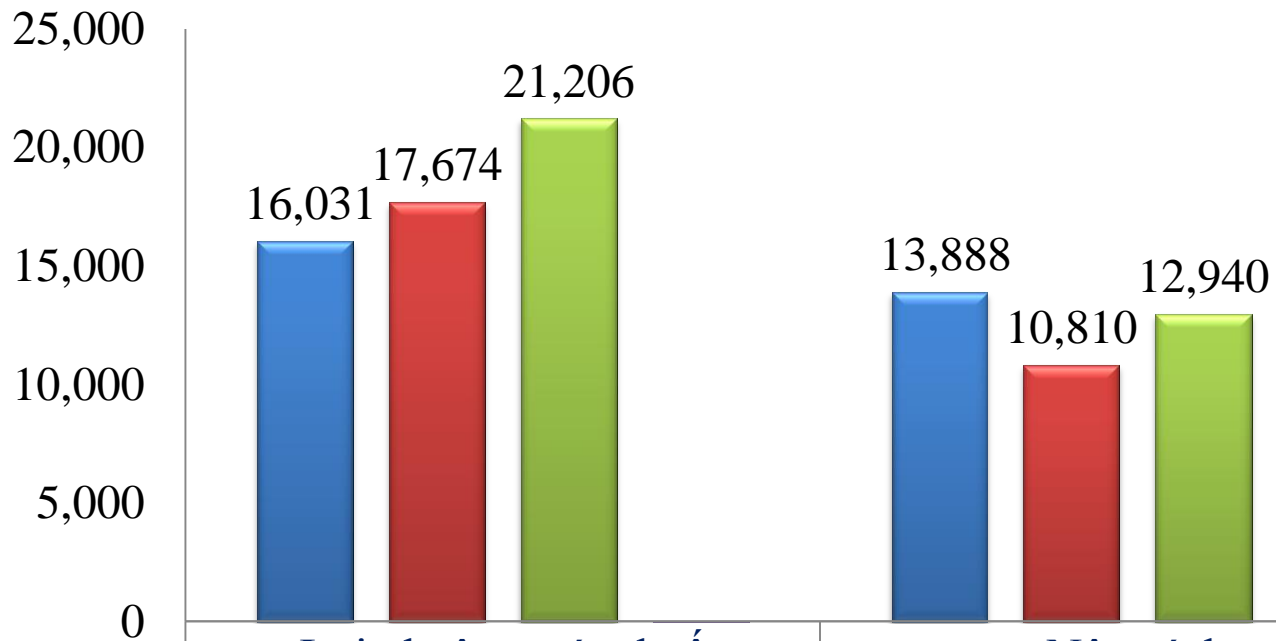
Giá thành sx: Đồng/vỏ





II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Lợi nhuận: Triệu đồng



	Lợi nhuận trước thuế	Nộp sách
■ Nghị quyết ĐHCĐ	16,031	13,888
■ Thực hiện năm 2017	17,674	10,810
■ Thực hiện năm 2016	21,206	12,940
■ % TH/ NQ	110.25%	77.84%



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2017 mặc dù có nhiều khó khăn, giá nguyên liệu đầu vào tăng, xong Công ty đã bám sát kế hoạch ngân sách, chỉ đạo thực hiện, đề ra nhiều giải pháp, nâng cao năng lực quản trị, tiết kiệm các chi phí, do đó các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều đạt và vượt so với Nghị quyết đề ra.

Mặt khác khách hàng yêu cầu mẫu mã, chất lượng cao hơn làm tăng chi phí, nhưng Công ty đã tập trung tìm nhiều giải pháp trong quản lý; kỹ thuật công nghệ, cải tiến kỹ thuật; nâng cao năng suất thiết bị; giảm tỉ lệ phế phẩm, tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm nâng cao năng lực cạnh tranh.



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Công tác sửa chữa công trình kiến trúc:

Năm 2017 đã thực hiện:

- Sửa chữa, thay thế mái nhà kho nguyên liệu số 1; nhà kho số 3; sửa chữa, chống dột 2 nhà xưởng sản xuất. Sửa chữa phòng làm việc cơ điện và phòng dán bản in xưởng sản xuất. Sửa chữa kho phương tiện PCCC ; sửa chữa nhà cầu nối giữa 2 xưởng Sản Xuất.
- Sửa chữa hệ thống thoát nước trong nhà xưởng sản xuất số 1.
- Sửa chữa đường giao thông trước cổng Công ty.



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Công tác đầu tư:

Lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án dây chuyền sản xuất vỏ bao PP dán đáy.

Qua nghiên cứu, khảo sát, phân tích đánh giá nhu cầu thị trường nhận thấy tại thời điểm hiện nay: Các công ty sản xuất xi măng trong VICEM, Liên doanh, Tư nhân thuộc khu vực phía Bắc và Miền Trung đã đưa sản phẩm vỏ bao PP dán đáy vào sử dụng thử. Tuy nhiên khi sử dụng vỏ bao lưu thông trên thị trường đối với sản phẩm sử dụng vỏ bao dán đáy PP chưa được đại đa số người tiêu dùng chấp nhận và đã ảnh hưởng lớn đến sản lượng tiêu thụ của các Công ty Xi măng. Vì vậy phần lớn các Công ty Xi măng đã dừng (hoặc sử dụng rất ít) đối với sản phẩm bao dán PP.



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Công tác đầu tư:

Hội đồng quản trị xét thấy việc đầu tư dây chuyền sản xuất bao PP dán đáy vào thời điểm hiện nay là chưa phù hợp, hiệu quả dự án không cao, khả năng rủi ro là rất lớn. Vì vậy Hội đồng quản trị đã quyết nghị tạm dừng triển khai dự án. Hội đồng quản trị giao cho Ban điều hành tiếp tục nghiên cứu, phân tích, đánh giá thị trường và báo cáo Hội đồng quản trị xem xét quyết định thời điểm đầu tư cho phù hợp, phát huy hiệu quả đầu tư.



II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Phát hành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm mục đích đầu tư dây chuyền sản xuất bao PP dán đáy. Công ty đã triển khai xin ý kiến và được VICEM và Bộ xây dựng chấp thuận chủ trương. Tiếp theo hoàn thiện hồ sơ và các thủ tục pháp lý đăng ký với UBCKNN để phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.



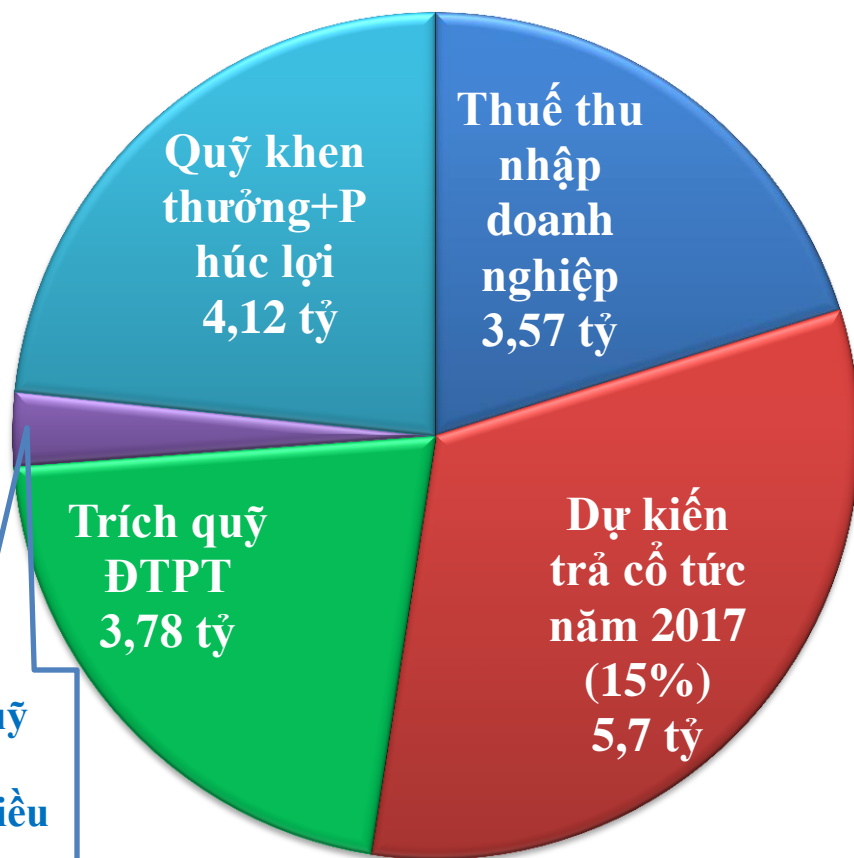
II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Phát hành cổ phiếu và tăng vốn điều lệ:

Việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm mục đích phục vụ cho dự án đầu tư. Tuy nhiên việc triển khai thực hiện dự án đầu tư dây chuyền sản xuất vỏ bao PP dán đáy tại thời điểm này là chưa phù hợp và đã tạm dừng. Vì vậy Hội đồng quản trị đã quyết nghị tạm dừng phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ sẽ được xem xét khi triển khai thực hiện dự án đầu tư dây chuyền sản xuất vỏ bao PP dán đáy.



III. DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017



I. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	17,67
1. Thuế TNDN (20%)	Tỷ.đ	3,57
2. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	14,10
3. Chia cổ tức 15% VDL	Tỷ.đ	5,70
II. Lợi nhuận còn lại	Tỷ.đ	8,40
1. Trích quỹ ĐTPT 45%	Tỷ.đ	3,78
Lợi nhuận còn lại		
2. Trích quỹ khen thưởng điều hành	Tỷ.đ	0,50
3. Quỹ khen thưởng, Phúc lợi	Tỷ.đ	4,12

Trích quỹ
khen
thưởng điều
hành
0,5 tỷ



V. KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán An Việt kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 theo đúng Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông.





VI. CHẾ ĐỘ HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

Công ty đã trả thù lao theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017:

Tổng tiền thù lao :			420.000.000 đ
1. Chủ tịch HĐQT	5.000.000đ/tháng x 12	=	60.000.000 đ
2. Ủy viên HĐQT kiêm GĐ điều hành	5.000.000đ/tháng x12	=	60.000.000 đ
3. Ủy viên HĐQT	4.000.000 đ/thángx12x3	=	144.000.000 đ
4. Trưởng BKS	4.000.000đ/tháng x 12	=	48.000.000 đ
5. KSV	3.000.000đ/tháng x12x2	=	72.000.000 đ
6. Thư ký Công ty	3.000.000đ/tháng x 12	=	36.000.000 đ

Tổng tiền thù lao : 420.000.000đ



PHẦN II NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2018



I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KD

III. DỰ KIẾN THÙ LAO

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP



I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thuận lợi

- Hệ thống thiết bị tương đối đồng bộ và năng lực sản xuất cao.
- Kết quả đạt được năm 2017 là động lực thúc đẩy Công ty phát huy tối đa nội lực hiện có.
- Tập thể CBCNV đoàn kết, nhất trí cao, nhiều kinh nghiệm.



I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Khó khăn

- Năm 2017, thị trường xi măng trong nước cạnh tranh khốc liệt, cung vẫn vượt cầu.
- Yêu cầu về chất lượng, mẫu mã vỏ bao của khách hàng cao hơn, một số khách hàng điều chỉnh tăng chiều dài vỏ bao so với năm 2017.
- Trong năm 2018 tiếp tục có thêm một số nhà máy sản xuất vỏ bao có công suất lớn và hiện đại đi vào hoạt động làm gia tăng sự cạnh tranh trên thị trường. Một số nhà xi măng đầu tư dây chuyền sản xuất bao bì để tự cung cấp, làm giảm thị trường tiêu thụ của Công ty.



I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Khó khăn

- Khách hàng mua vỏ bao đều kéo dài thời gian thanh toán, ảnh hưởng trực tiếp tới nguồn vốn và hiệu quả kinh doanh.
- Giá nguyên liệu chính hạt nhựa tiếp tục tăng so với năm 2017, dự báo tiếp tục biến động phức tạp, khó lường.
- Giá xăng dầu, điện năng tăng, chi phí bán hàng, dịch vụ, lao động tăng làm tăng chi phí sản xuất.

Trước những thuận lợi và khó khăn trên, Công ty đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2018 là: Sản xuất kinh doanh 60 triệu vỏ bao.



II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

Các mục tiêu nhiệm vụ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2018
1	Sản xuất, tiêu thụ	Triệu vò	60
2	Doanh thu	Tỷ đồng	336,5
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	16
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,8
5	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	13,5
6	Dự kiến trả cổ tức	%	15
7	Chỉ tiêu phấn đấu tăng năng suất lao động	%	$\geq 7\%$



II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

Dự kiến mức thưởng cho ban điều hành năm 2018

1. Nếu đạt kế hoạch lợi nhuận trước thuế 12,5 tỷ: Mức thưởng 500 triệu đồng.
2. Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế 12,5 tỷ đồng: thưởng thêm cho ban điều hành không quá 5% phần lợi nhuận tăng thêm.



II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

Về đầu tư

Đầu tư 01 dây chuyền tráng màng thay thế cho dây chuyền tráng màng Lenzing hoạt động từ năm 1995 đến nay đã lạc hậu không đáp ứng được yêu cầu công nghệ.



II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

Về đầu tư tài chính

Trong năm 2018, xem xét bán cổ phiếu còn lại tập trung vốn cho SXKD nếu giá bán đạt được như kỳ vọng.



III. DỰ KIẾN THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

Đề nghị mức trả năm 2018

Chủ tịch HĐQT:	6.000.000 đ/tháng
UVHĐQT kiêm Giám đốc điều hành:	5.000.000 đ/tháng
UVHĐQT:	4.000.000 đ/tháng
Kiểm soát viên:	3.000.000 đ/tháng
Thư ký Công ty:	3.000.000 đ/tháng



III. DỰ KIẾN THÙ LAO HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

Lương của Trưởng ban kiểm soát năm 2018

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét trả lương theo quy chế trả lương của Công ty và các quy định hiện hành.



IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

- Kiểm soát và điều hành thực hiện các chỉ tiêu ngân sách đã được HĐQT phê duyệt từng tháng, từng quý, khoán chi ngân sách đến từng đơn vị, phấn đấu tiết giảm từ 2% - 4%.
- Tập trung củng cố, sửa chữa thiết bị; huy động thiết bị hợp lý, phát huy năng suất tối đa.
- Tập trung công tác thị trường, tìm kiếm khách hàng mới để đảm bảo hiệu quả SXKD, giảm thiểu rủi ro.



IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

- Tiếp tục phát huy tối đa nội lực, triệt để tiết kiệm trong mọi lĩnh vực hoạt động.
- Đánh giá lại nguồn lực trong toàn Công ty; đào tạo, đào tạo lại nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của người lao động để đáp ứng yêu cầu hiện nay của Công ty.
- Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy, lao động cho phù hợp, tuyển dụng nhân lực cần thiết theo mô hình tổ chức đã được HĐQT phê duyệt (theo quyết định số 15/BBBS-HĐQT ngày 7/1/2016 của Hội đồng quản trị)
- Tiếp tục tìm giải pháp để ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.



IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

- Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào quản lý, sản xuất.
- Tính toán phương án sản xuất, quản lý dòng tiền bảo đảm cung cấp vỏ bao cho khách hàng .
- Tìm biện pháp phù hợp để thu hồi công nợ.
- rà soát, bổ sung, sửa đổi các qui định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và Pháp luật hiện hành của Nhà nước.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN !

